

Số 42/2020/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
(Kỳ họp HĐQT Quý III/2020)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 9

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13, Quốc hội XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được bổ sung sửa đổi ngày 26/4/2018;
- Căn cứ biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 28/7/2020 đã được các thành viên dự họp nhất trí thông qua,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 9 thống nhất thông qua các nội dung sau:

I. Thông qua thực hiện SXKD quý II, 6 tháng đầu năm 2020

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế, tài chính quý II năm 2020

TT	Nội dung	ĐVT	Quý II		
			Kế hoạch	Thực hiện	%HT
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	210	132	63
2	Doanh số	Tỷ đồng	222	119	54
3	Tiền về tài khoản	Tỷ đồng	167	93	55
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	11	5,4	49
5	Lợi nhuận	Tỷ đồng	4,1	1,12	27
6	Thu nhập bq	Tr. đồng	13,8	9,9	71
7	Đầu tư	Tỷ đồng	75	32,9	44

2. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu 6 tháng đầu năm 2020

TT	Nội dung	ĐVT	6 tháng đầu năm		
			Kế hoạch	Thực hiện	%HT
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	710	202	28
2	Doanh số	Tỷ đồng	717	177	25
3	Tiền về tài khoản	Tỷ đồng	667	209	31
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	46	11	23
5	Lợi nhuận	Tỷ đồng	32,9	1,33	4

6	Thu nhập bq	Tr. đồng	11,9	9,1	76
7	Đầu tư	Tỷ đồng	134	79	59

II. Thông qua kế hoạch SXKD quý III, 6 tháng cuối năm 2020

1. Thông qua chỉ tiêu kinh tế chủ yếu

TT	Nội dung	ĐVT	Quý III	6 tháng cuối năm
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	174	432
2	Doanh số	Tỷ đồng	205	408
3	Tiền về tài khoản	Tỷ đồng	186	375
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	12	25
5	Lợi nhuận	Tỷ đồng	10,3	20,4
6	Thu nhập bq	Tr. đồng	10,6	10,3
7	Đầu tư	Tỷ đồng	85,9	85,9

2. Mục tiêu tiến độ chính trên các công trường quý III/2020:

2.1. Sản lượng xây lắp:

TT	Nội dung	ĐVT	Quý III	6 tháng cuối năm 2020
1	Tổng khối lượng thi công RCC	m ³	13.950	13.950
2	Tổng khối lượng thi công CVC	m ³	15.250	29.806
3	Tổng khối lượng khoan phun, khoan thoát nước	m ³	256	256
4	Tổng khối lượng đào đất đá	m ³	178.002	341.942
5	Tổng khối lượng đắp đất đá	m ³	19.799	265.815
6	Tổng khối lượng gia cố bằng cọc BTCT	m	16.000	32.000
7	Tổng khối lượng thi công ống thoát nước	m	439	1.394

2.1.1. Công trình Tân Mỹ: Hoàn thiện bê tông CVC mặt đập phụ 3, đường vào hàng lang trước 30/9/2020; Hoàn thành thi công RCC đập phụ 4 trước 25/7/2020; hoàn thiện bê tông CVC mặt đập phụ 4, đường vào hàng lang trước 30/10/2020; hoàn thành công tác khai thác đá cấp trạm nghiền.

2.1.2. Gói thầu F2 - Cải tạo kênh: Thi công một phần đóng cọc ống và cọc ván bờ phải kênh tàu hũ lý trình từ Km 2+600 đến 3+600; hoàn thành đắp cát giai đoạn 2 bờ trái kênh Tàu Hũ; hoàn thành đắp cát giai đoạn 1 bờ phải kênh Tàu Hũ và giai đoạn 2 từ Km 1+300 đến Km 1+650, hoàn thành đắp cát toàn bộ đầu kênh ngang 3.

2.1.3. Nhiệt điện Long Phú: Hoàn thành xử lý nền đê bao giai đoạn I. Hoàn thành đắp nền, cát đê bao giai đoạn I; hoàn thành công tác đào, xử lý nền lòng bãi thải xỉ.

2.1.4. Hồ chứa Cánh Tạng: Hoàn thành thi công bê tông bản đáy, bê tông thân lõi đập tràn M150, tường trụ pin đầu tràn đến cao trình 84,0m; hoàn thành thi công tấm gia cố tâm ốp bê tông, bê tông rãnh tạo ô trồng cỏ phạm vi dốc nước; hoàn thành thi công bê tông gia cố cơ cao trình 59,0m

2.1.5. Công trình Yên Xá:

- **Gói số 4:** Thi công xong lắp đặt tuyến cống HDPE D630 khu vực Đại Thanh và ống uPVC D315 Ngõ 111, cầu Hữu Hòa thi công ống uPVC từ HG 46.0/2/0/1 đến HG 46.0/2/0/8; thi công xong hố ga khu vực Đại Thanh và Ngõ 11, cầu Hữu Hòa thi công từ HG 46.0/2/0/1 đến HG 46.0/2/0/6; thi công xong giếng tách khu vực Đại Thanh và Ngõ 11, khu vực cầu Hữu Hòa thi công xong giếng tách 46.0/2/0/0 và 46.0/2/0/7

- **Gói số 3:** Thi công lắp đặt ống uPVC D315, ống HDPE D400 từ HG 26.0/0 đến HG 26.0/5; Thi công hố ga 26.0/0 đến HG 26.0/5; thi công giếng tách 26.0/0 đến HG 26.0/5; tuyến khoan kích ngầm từ HG 26.4 đến HG30.0.

2.1.6. Thủy điện Tân Lộc: Đào hồ móng đập dâng đến 30/12 đạt 100% KL; đào hồ móng đường ống áp lực đến 30/12 đạt 100% KL; đào hồ móng nhà máy đến 30/12 đạt 100 % KL; đào hồ móng kênh xả đến 30/12 đạt 45%KL.

2.1.7. Dự án Hòa Liên: Hoàn thiện đào đất đá phạm vi 4 khoang tràn bờ phải đến cao độ thiết kế; thi công hoàn thành đắp đê quy hoạch giai đoạn 1, đạt cao độ +6; hoàn thành thi công bê tông bản đáy, 1/2 khối lượng bê tông trụ pin 4 khoang tràn cửa van vai phải.

2.2. Sản xuất công nghiệp.

2.2.1. Duy trì sản xuất ổn định tại nhà máy thủy điện Nậm Khánh; phát điện nhà máy thủy điện Pake.

TT	Dự án	Công suất MW	Điện lượng (10 ⁶ Kw)		Sản lượng (Tỷ đồng)	
			Quý III	6 tháng cuối năm	Quý III	6 tháng cuối năm
	Tổng cộng	38	33,6	52	30,8	61,4
1	Nậm Khánh	12	16	23,4	14,7	23,4
2	Pake	26	17,6	28,6	16,1	28,6

2.2.2. Dự án thủy điện PaKe: Hoàn thiện các thủ tục pháp lý của dự án và phát điện dự án trong quý III/2020

III. Nhiệm vụ trọng tâm của Hội đồng quản trị công ty quý III/2020

1. Công tác tổ chức sản xuất:

- Đề nghị Tổng giám đốc chủ trì dứt điểm đầu mục công việc Hội đồng quản trị đã giao cụ thể cho từng cá nhân tại các biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty tháng 7/2020.

- Thống nhất thông qua cơ cấu tổ chức các phòng ban Công ty theo tờ trình số 38/TTr-TCNS ngày 17/7/2020 của Tổng giám đốc Công ty; Tổng Giám đốc chỉ đạo sửa đổi chức năng, nhiệm vụ các phòng ban trình HĐQT phê duyệt theo quy định.

2. Tài chính và nguồn vốn:

- Cơ cấu lại nguồn vốn của công ty, thu tiền ứng hợp đồng. Đẩy mạnh thu hồi công nợ, lập kế hoạch thu vốn cụ thể đối với từng dự án như Tân Thượng, Nậm Chiến, Nậm Thuen.... Riêng dự án Tân Thượng, Tổng giám đốc bố trí thời gian họp lý để một số cán bộ làm việc cụ thể với các bên liên quan để thống nhất về số liệu, phương thức, phương án giải ngân của dự án.

- Báo cáo Tổng công ty Sông Đà thống nhất lịch làm việc với Sông Đà 9 về dự án thủy điện Nậm Thuen để xem xét phương án thu hồi vốn và giải quyết các tồn tại khác.

- Phương án thanh lý thiết bị: Xây dựng lại phương án thanh lý thiết bị hợp lý trình Hội đồng quản trị thông qua để thu hồi vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

3. Công tác tái cấu trúc: Tổng giám đốc chịu trách nhiệm rà soát tái cấu trúc tài chính, thoái vốn các khoản đầu tư tài chính của Công ty, có phương án cụ thể trình HĐQT công ty trong quý 3/2020.

4. Hoàn tất các thủ tục pháp lý và mục tiêu phát điện dự án thủy điện Pa Ke trong quý 3/2020; giải ngân cho các nhà thầu theo kế hoạch.

5. Chốt dứt điểm số liệu hạch toán các công trình làm cơ sở xây dựng định mức nội bộ, giá thành giá khoán cho công ty trình mới. Cắt giảm, tiết kiệm và kiểm soát tất cả các chi phí quản lý từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc, Ban điều hành, Ban chỉ huy công trường.

6. Thực hiện chi trả tiền lương và chế độ chính sách, bảo hiểm cho người lao động kịp thời.

7. Đổi mới sắp xếp lại tổ chức và hoàn chỉnh bộ máy tổ chức thi công tại các gói thầu công ty đang thi công để quản lý sản xuất kinh doanh; sử dụng xe máy thiết bị hiệu quả để giảm lãi vay và khấu hao.

8. Hoàn thiện các quy chế quản lý của Công ty - yêu cầu rà soát trình xong trước 30/8/2020.

9. Lập phương án cho thuê lấp đầy mặt bằng còn lại tại trụ sở của Công ty, cho thuê đất dài hạn tại Chương Mỹ và cho thuê trụ sở tại Đà Nẵng; phối hợp Công Đoàn công ty xây dựng mô hình quản lý tòa nhà Công ty.

10. Ban hành bảng giá cho thuê xe máy thiết bị của Công ty và dự kiến giá trị sửa chữa xong trước 31/7/2020; ban hành các hợp đồng mẫu cho thuê thiết bị; thành lập nhóm quản lý thiết bị cho thuê.

Điều 2. Hội đồng quản trị công ty giao cho Tổng giám đốc công ty chỉ đạo thực hiện các nội dung trên theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

Điều 3. Quyết nghị này có hiệu lực kể từ ký, Tổng giám đốc công ty cổ phần Sông Đà 9, Giám đốc các đơn vị trực thuộc, Trưởng các phòng ban Công ty theo thẩm quyền căn cứ quyết nghị thực hiện.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông Nguyễn Hải Sơn.....

Ông Phạm Văn Quân.....

Ông Nguyễn Gia Hân.....

Ông Phạm Ngọc Tuấn.....

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Thế Quang
Trần Thế Quang

